

*Nghiên cứu khoa học đóng vai trò quan trọng
trong hoạt động của các trường H*

Theo tôi, mục tiêu của các nhà KH&CN, trước hết cần tái cấu trúc lại các nhà lãnh đạo – những người có trách nhiệm đưa ra quyết sách. Họ cũng cần có thái độ thực sự trung thực công tác KH&CN và cá nhân các nhà khoa học, học viên nghiên cứu và sâu sắc rằng, KH&CN thực sự là nền tảng và đóng vai trò then chốt trong nền kinh tế, vì thực tiễn lịch sử phát triển của các quốc gia trong những thập niên qua đều cho thấy một thực tế mà phát triển phi mã trên ba trục chính là lực lượng trí thức, lực lượng doanh nhân và các chính sách mang tính khai sáng của nhà nước.

Công việc làm khoa học, tôi cho rằng, có rất nhiều công việc làm và phi làm, nhưng mục tiêu của các nhà KH&CN một cách thực sự. Trước hết, chúng ta cần tính toán việc thực hiện/tái cấu trúc mang lại hiệu quả các nghiên cứu (ví dụ nghiên cứu, trung tâm học...) nhằm sử dụng hợp lý các nguồn lực trong KH&CN như kinh phí đầu tư, thời gian, lực lượng nghiên cứu... Việc quy hoạch này còn liên quan là tránh tái diễn hình trạng như những gia đình các viện nghiên cứu công quốc gia, công ty, ngành hay các viện nghiên cứu công, nghiên cứu ứng dụng và các hoạt động triển khai kết quả nghiên cứu...

Khi tiến hành quy hoạch hệ thống các nghiên cứu, chúng ta cần ưu tiên những viện nghiên cứu trong các trường đại học bị hoạt động nghiên cứu khoa học trong các viện [trước thực tế các trường đại học] chính là xng sng, là yếu tố nền tảng cho môi trường đại học, nơi khi nguồn và cung cấp nguồn nhân lực cho các nhà KH&CN. Và trường đại học có ưu thế hơn so với nhiều nơi khác khi mang yếu tố liên ngành bên trong lòng nó: mỗi trường có một nhóm khoa, thậm chí 20 khoa, các nghiên cứu và nghiên cứu về các chuyên ngành khác nhau. Các viện nghiên cứu trong trường đại học, vì thế, cũng dễ liên kết, hợp tác với nhau hơn, qua đó dần hình thành các nhóm nghiên cứu liên ngành và nhóm nghiên cứu đa ngành hơn. Hơn nữa, một yếu tố quan trọng khác là mỗi trường đại học có nguồn nhân lực vô tận là những nghiên cứu sinh mà kết quả nghiên cứu là "sinh viên" của họ. Trường đại học nào cũng có trung bình vài ba trăm nghiên cứu sinh, có khi còn nhiều hơn, những người có khả năng tận dụng thời gian trong ngày cho công tác nghiên cứu; trong khi các viện nghiên cứu công quốc gia, công ty, ngành, những cán bộ, chuyên viên thường công chức làm việc theo giờ hành chính ngày tám tiếng, kết quả nghiên cứu không là "sinh viên" của cá nhân các cán bộ nghiên cứu này, nên khả năng đưa ra những sản phẩm KH&CN ích thực không cao.

Nếu chúng ta cứ chạy theo tài của các chuyên ngành khoa học n l, vì các sản phẩm đòi hỏi phi 'ng dng' c ngay theo kiểu 'm n lin' thì khó mà tạo được các giá trị cao cho ngành khoa học.

Ví dụ phát huy những ưu điểm vốn có, cần chú trọng phát triển các viện nghiên cứu trong trường đại học, nhất là trong bối cảnh trước nay công tác nghiên cứu KH&CN tại môi trường đại học vẫn chưa có coi trọng, chưa có cơ chế biên chế nghiên cứu, như trường hợp của Học viện Nông nghiệp Việt Nam, chúng tôi đã nghiên cứu rất nhiều những nhà công chức, trong khi một nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của Học viện là nghiên cứu, và khu vực "NCKH là sản phẩm của trường đại học" cũng đang yêu cầu khuôn viên đại học. Tôi nghĩ, vì trường đại học có viện nghiên cứu thì phải cho phép có từ 40% "biên chế công" là nghiên cứu viên, những người chuyên tâm cho công tác nghiên cứu, thì mới có thể tính toán xây dựng các trường đại học nghiên cứu hay những ngành nghiên cứu như chúng ta mong đợi.

Sau khi nhìn vào một thực thể các viện nghiên cứu, theo tôi việc chúng ta cần làm tiếp theo là cách "ra u bài" nghiên cứu, tổ chức hiệu quả đánh giá và sử dụng hiệu quả lực lượng nghiên cứu.

1. Cách 'ra u bài': Hiện nay, cách chúng ta vận hành làm là các nghiên cứu viên yêu cầu từ bộ, ngành các cơ quan chức năng này tập hợp các xuất lý thành các tài/d án, rồi thông báo lý cho các "tác giả" của các tài/d án và gửi xuất lại cho qua hệ thống học thuật; đây chính là một trong nhiều cách làm. Tôi nghĩ, tại sao chúng ta không học tập cách làm của nước ngoài là các cơ quan quản lý kinh phí NCKH/Quỹ KH chỉ yêu cầu nộp xuất lý liên tục ba tháng một lần theo chế độ các viện mà thực tiễn sản xuất và sản phẩm trong nước cần các nhà khoa học quyết, thay vì yêu cầu các nhà khoa học nộp tài liệu vốn chỉ là những thứ mà các nhà khoa học có thể chia sẻ là những thứ xã hội cần.

2. Hiệu quả đánh giá: Thành lập các hội đồng đánh giá khách quan, chọn xác định người tham gia phải là những nhà khoa học có uy tín, có lòng trung thực và là những người làm nghiên cứu thực sự, ít nhất trong năm năm gần đây. Hiện nay đang tồn tại một thực tế là nhiều thành viên trong một hội đồng đánh giá có lý lịch khoa học... "trung phau", như tra tên họ trên các trang Google Scholar, ResearchGate hay Scopus, những người này có thể "nói" về NCKH rất hay, luôn luôn ủng hộ "nghị quyết" những nhà thực sự NCKH bao giờ!

3. Vấn đề sử dụng hiệu quả và ngân sách nghiên cứu, cần biết là những tin tức trước mắt ngoài trời. Trên thực tế, nhiều tin tức ào ào ngoài trời Việt Nam là "tin hân" mch nghiên cứu, bị không nhận được kinh phí đầu tư cho nghiên cứu. Nguyên nhân là do mục tiêu giao kinh phí theo các tài liệu phi áp dụng c tiêu chí có hai n ba năm kinh nghiệm, trong khi tin tức đó chỉ "chân t chân ráo" tr v, chưa tích lũy kinh nghiệm nghiên cứu nào. tìm li thoát, vì tin tức đó phi xoay theo hướng khác là "bám" lý một vài tin tức có nhiều kinh nghiệm nghiên cứu, dù không hẳn gì mình vận chuyển môn. Vì vậy theo tôi, Nhà nước nên có chính sách hỗ trợ nghiên cứu sinh viên Việt Nam họ có thể tiếp tục những nghiên cứu mà họ đang theo đuổi trên chính quê hương mình; và hơn nữa, trở thành đây là gia đình các nhà nghiên cứu, các giáo sư các lab quốc tế vì các lab trong nước. Đây cũng chính là cách chúng ta có thể "tốt hơn", tiếp cận với những công nghệ mới, phát hiện tiên tiến của thế giới. Nếu không làm tốt vấn đề này, các ông Nghề ông Công trở nên chìm ngấm vì môi trường nghiên cứu chưa chuyên nghiệp trong nước; vì sau khi vận chuyển ba n năm mà không có chi trả hay tham gia một tài/chứng trình nghiên cứu nào thì liệu có có nghĩa là kết thúc tích lũy ngoài trời vận chuyển con số 0.

Cui cùng, tôi nhận thấy rằng, nếu chúng ta cứ chạy theo tài của các chuyên ngành khoa học n l, vì các sản phẩm đòi hỏi phi 'ng dng' c ngay theo kiểu 'm n lin' thì khó mà tạo

dng c các giá tr ca mt ngành khoa hc. Ly mc tiêu ngn hn làm thc o nh th thì nn khoa hc ca chúng ta vnh vin là nn khoa hc n ong, không th xây dng c tim lc khoa hc quc gia mang tính dài hn. t c mc ích này, chúng ta cn làm lành mnh hóa nn khoa hc theo các chun mc quc t, chun mc ca các nc có nn KHCN tiên tin.

T r í c h n g u n t
<http://www.tiasang.com.vn/Default.aspx?tabid=110&CategoryID=36&News=8446>